

Số: **57** /BC-LHH

Bắc Giang, ngày 15 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả tư vấn, phản biện “Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”

Căn cứ Quyết định số 75/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011 của UBND tỉnh quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Công văn số 03/UBND-VX2 ngày 04/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh nhiệm vụ tư vấn, phản biện năm 2016; Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đã thành lập Tổ chuyên gia để nghiên cứu, đề xuất các nội dung cần phản biện; xây dựng 03 chuyên đề nghiên cứu sâu về nội dung Đề án; thành lập Hội đồng phản biện và phối hợp với Hội các nhà khoa học Bắc Giang tại Hà Nội tổ chức Hội thảo tư vấn, phản biện “Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”, kết quả nhận xét và kiến nghị như sau:

I. NHẬN XÉT CHUNG

Đề án được dự thảo chi tiết, nghiêm túc; phương hướng, quan điểm, mục tiêu tái cơ cấu kinh tế cơ bản bám sát những định hướng theo Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 19/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2013-2020 và chủ trương tái cơ cấu ngành, lĩnh vực liên quan. Phân tích, đánh giá thực trạng kinh tế và mô hình tăng trưởng của tỉnh trong thời gian qua đảm bảo khách quan, đầy đủ, số liệu có nguồn gốc và độ tin cậy.

Tuy nhiên, Đề án còn dàn trải, tính logic, nhất quán chưa cao; phần nội dung tái cơ cấu và giải pháp chưa gắn kết với giải quyết vấn đề thực trạng hạn chế đặt ra. Nội dung mới tập trung chủ yếu là tái cơ cấu kinh tế, nội dung đổi mới mô hình tăng trưởng là 1 nội dung trọng tâm của Đề án chưa thể hiện rõ. Giải pháp đặt ra còn chung chung thiếu tính khả thi; có nội dung còn mâu thuẫn với quan điểm và mục tiêu đặt ra.

II. NHẬN XÉT CỤ THỂ

1. Về nội dung tổng thể và kết cấu, bố cục

- Về nội dung Đề án, mặc dù đã bám sát đề cương đã được phê duyệt; tuy nhiên Đề án mang tính của một công trình khoa học nhiều hơn. Đề án cần đáp ứng yêu cầu thực thi một chủ trương, với những mục tiêu, nội dung, giải pháp, lộ trình, nguồn lực tổ chức thực hiện cụ thể phù hợp với điều kiện thực tiễn tỉnh Bắc Giang.

- Đề nghị bố cục Đề án thành 4 phần chính: phần 1. Các căn cứ, cơ sở xây dựng Đề án; phần 2. Thực trạng cơ cấu kinh tế và mô hình tăng trưởng kinh tế của Bắc Giang; phần 3. Quan điểm, mục tiêu, nội dung tái cơ cấu và đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế; phần 4. Các nhóm giải pháp và tổ chức thực hiện.

- Nội dung tổng thể của Đề án đề nghị tập trung vào 2 nội dung trọng tâm là tái cơ cấu kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng theo đúng tiêu đề đặt ra; dự thảo Đề án mới tập trung chủ yếu là tái cơ cấu kinh tế.

- Đề án cần được đặt trong tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế cả nước và các mối liên kết vùng. Bắc Giang trong mối liên kết vùng chưa thể hiện rõ, cần định hướng tái cơ cấu theo hướng phát huy được tiềm năng và lợi thế của riêng Bắc Giang.

2. Về thực trạng cơ cấu kinh tế và mô hình tăng trưởng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2006-2015

- Đề nghị xác định đúng tiêu đề và nội dung là thực trạng cơ cấu kinh tế và mô hình tăng trưởng; không phải là thực trạng "tái" cơ cấu kinh tế. Phân tích rõ cơ cấu kinh tế và mô hình tăng trưởng Bắc Giang đang áp dụng hiện nay; đưa ra những ưu điểm, hạn chế, điểm nghẽn dẫn đến thiếu gắn kết giữa cơ cấu kinh tế với mô hình tăng trưởng hiện tại.

- Việc xác định nguyên nhân chưa chính xác, có nội dung là hạn chế không phải là nguyên nhân; chưa xác định được nguyên nhân chủ yếu, cơ bản làm cho cơ cấu kinh tế, mô hình tăng trưởng hạn chế. Cần xác định rõ nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan, làm căn cứ đề ra giải pháp để khắc phục cho phù hợp, hiệu quả.

- Ngoài phân tích "Các yếu tố ảnh hưởng đến tái cơ cấu kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng", Đề án cần đề cập thêm tác động của Đề án như thế nào; những yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của địa phương, đến phát triển bền vững và yếu tố ảnh hưởng đến thực thi Đề án.

3. Về quan điểm, mục tiêu, nội dung

3.1. Về quan điểm

- Quan điểm của Đề án xác định Bắc Giang phát triển theo mô hình bền vững. Việc phát triển bền vững phải trên ba trụ cột: tăng trưởng kinh tế, tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; tuy nhiên 2 trụ cột là tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường đã được đề cập trong Đề án nhưng chưa tương xứng. Đề nghị cần làm rõ các trụ cột này trong định hướng, mục tiêu và giải pháp để thực sự kinh tế phát triển bền vững.

- Bổ sung quan điểm về vai trò của khoa học và công nghệ, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao trong thực hiện tái cơ cấu kinh tế của tỉnh.

3.2. Về mục tiêu

- Mục tiêu tổng quát mới chỉ xác định đến năm 2020; đề nghị bổ sung định hướng đến năm 2030 cho phù hợp với tên gọi của Đề án.

- Mục tiêu cụ thể đặt ra trong giai đoạn 2016-2020 mâu thuẫn với quan điểm đã nêu là nâng cao chất lượng tăng trưởng, từng bước kết hợp giữa chiều rộng và chiều sâu thì phải tăng dần tỷ lệ năng suất các yếu tố tổng hợp TFP, giảm dần tỷ lệ vốn đầu tư trong tăng trưởng; tuy nhiên, bố trí vốn đầu tư thì hoàn toàn ngược lại, có xu hướng tốc độ tăng tổng lượng vốn đầu tư toàn xã hội cao hơn tốc độ tăng GRDP của tỉnh. Đề nghị xem xét lại nội dung này.

- Mục tiêu của Đề án cần có sự phù hợp với các đề án tái cơ cấu của Chính phủ; phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH và các quy hoạch ngành của tỉnh (giai đoạn 2016-2020, mục tiêu tăng trưởng ngành nông nghiệp trong Đề án là 3 – 3,5%/năm; theo Quyết định 2067/QĐ-UBND ngày 23/12/2014 của UBND tỉnh về tái cơ cấu ngành nông nghiệp thì tốc độ tăng trưởng ngành nông lâm nghiệp thủy sản giai đoạn 2016-2020 từ 3,5 - 4,0%/năm).

3.3. Về nội dung tái cơ cấu và đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế

- Nội dung hoàn toàn mới tập trung vào tái cơ cấu kinh tế; đề nghị bổ sung nội dung đổi mới mô hình tăng trưởng. Tái cơ cấu ngành, lĩnh vực, cũng cần xác định ưu tiên tập trung tái cơ cấu ngành, lĩnh vực nào trước, thực hiện dần đều sẽ thiếu nguồn lực để thực hiện.

- Quyết định 339/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã chọn 3 lĩnh vực trọng tâm của tái cơ cấu kinh tế là: tái cơ cấu đầu tư công, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, tái cơ cấu các tổ chức tín dụng. Có 2 lĩnh vực trọng tâm liên quan trực tiếp đến tỉnh, nhưng Đề án chưa đề cập sâu, đó là: tái cơ cấu đầu tư công, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, đề nghị bổ sung và cụ thể hơn vào nội dung Đề án.

- Nội dung tái cơ cấu ngành, lĩnh vực: nội dung còn dàn trải, cần xác định cụ thể hơn các sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh cả trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ của tỉnh để khai thác tốt được tiềm năng, thế mạnh và các lợi thế so sánh của Bắc Giang.

4. Về các nhóm giải pháp

- Giải pháp đưa ra trong Đề án còn chung chung, thiếu tính khả thi khi tổ chức thực hiện. Các giải pháp đưa ra chưa tập trung hướng đến giải quyết những hạn chế đã chỉ ra. Đề nghị bổ sung các giải pháp cụ thể, thời gian thực hiện và nguồn lực để thực hiện để đảm bảo tính khả thi của Đề án cao hơn.

- Giải pháp đột phá đưa ra còn dàn trải, chưa thể hiện được tính đột phá, làm chuyển biến căn bản để nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững. Đề nghị tập trung vào các giải pháp đột phá như: Nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển vùng động lực, sản phẩm chủ lực, kết cấu hạ tầng, đô thị, thu hút đầu tư công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ. Hoàn thiện thể chế và cải cách hành chính để nâng cao năng lực cạnh tranh. Phát triển, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ.

- Đối với các sản phẩm, dịch vụ chủ lực của riêng Bắc Giang đã được xác định; cần có giải pháp về cơ chế, chính sách để thu hút, đầu tư hình thành các sản phẩm, dịch vụ chủ lực của tỉnh.

5. Về tổ chức thực hiện

- Đề án đưa ra còn quá sơ sài, chưa thể hiện hết tầm bao quát, để bảo đảm tổ chức thực hiện thành công Đề án; chỉ giao một phần nhiệm vụ cho một số sở, ngành và một số huyện, thiếu khả thi trong tổ chức thực hiện Đề án sau khi ban hành. Đề nghị căn cứ nội dung tái cơ cấu và giải pháp thực hiện để giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố.

III. KIẾN NGHỊ

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tiếp thu những ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia, để Đề án được hoàn thiện, có tính khả thi cao, đạt được mục tiêu của Đề án đặt ra./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ
- TT UBND tỉnh
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu TVPB, VT, CT.

(để bc)

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Ni Lu'

Nguyễn Văn Thi